

Số: 18/2020/QĐST-DS

Hàm Thuận Bắc, ngày 15 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 33/20/T20ST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2020, về việc “*Tranh chấp về nghĩa vụ dân sự*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà T. T.D, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Nguyễn B., sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông H. T.T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà T. T.D yêu cầu ông Nguyễn B. phải trả số tiền nợ mua thanh long là 37.000.000đồng (Ba mươi bảy triệu đồng) cho vợ chồng bà là T. T.D và ông H. T.T.

Ông Nguyễn B. tự nguyện thoả thuận đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà T. T.D là trả số tiền 37.000.000đồng (Ba mươi bảy triệu đồng) cho vợ chồng bà D là T. T.D và ông H. T.T.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà T. T.D tự nguyện thỏa thuận chịu 425.000đồng (Bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà D số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) do bà D đã nộp 925.000đ (Chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005869 ngày 04/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Ông Nguyễn B. tự nguyện thỏa thuận phải chịu 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông H. T.T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lương Đặng Tân